

Bản án số : 126 /2017/HSST

Ngày: 31/7/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Chiên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Chuy

2. Bà Nguyễn Thị Kim Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện K sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Thắng.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2017/TL-HSST ngày 11/7/2017, đối với các bị cáo:

1. Trần Mạnh Q - Tên gọi khác: không;

Sinh: 09/11/1990, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKNKTT: Tổ 92, khu Đồn Điền, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 94, khu Đồn Điền, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn V và con bà Đinh Thị N, (đã chết); Vợ là: Nguyễn Thị H, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị bắt khẩn cấp ngày 14/3/2017, hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Xuân T - Tên gọi khác: Không;

Sinh: 1980, tại thành phố H; Nơi ĐKNKTT: số 6, lô 8 khu Công nhân, phường DK, quận LC, thành phố HP; Chỗ ở: khu Nhà thờ Trang Quan, phường An Đồng, quận HA, thành phố HP; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: Lớp 2/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Đình N và con bà Chu Thị H; Vợ là: Lê Thị V, chưa có con; Nhân thân: Ngày 19/3/2004, Tòa án nhân dân quận LC xử phạt 15 tháng tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Tiền án: Ngày 21/5/2013, Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố HP xử phạt 36 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 18/10/2015 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; Tiền sự: không; Bị bắt khẩn cấp ngày 14/3/2017, hiện đang tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn D; Trú quán: Tổ 8, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Ngô Tiến Long; Trú quán: Tổ 6, khu 1, phường GĐ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Nguyễn Thị Hoa; Trú quán: Tổ 94, khu DĐ, phường HK, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do muốn có tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy, Trần Mạnh Q nảy sinh ý định mua ma túy về chia nhỏ bán cho các đối tượng nghiện trên địa bàn để kiếm lời. Qua mối quan hệ ngoài xã hội, Q biết đối tượng tên K, nhà ở thành phố HP có ma túy đá bán. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2017 đến ngày 13/3/2017, Q đã nhiều lần mua ma túy của K, mỗi lần 05 gam với giá 3.000.000 đồng. Mỗi lần mua Q đều gọi điện trước cho K để giao dịch, sau đó K trực tiếp đem ma túy hoặc thông qua đàn em là Nguyễn Xuân T đem ma túy đến bán cho Q tại nhà ở tổ 94, khu Đồn Điền, phường Hà Khẩu, thành phố H. Trong đó Nguyễn Xuân T đã hai lần đem ma túy đến bán cho Q, lần gần đây nhất vào ngày 13/3/2017, T được K đưa 05 gam ma túy đá bán cho Q, với giá 3.000.000 đồng. Ngay sau khi nhận ma túy của T, Q lại gọi điện cho K đặt mua tiếp 15 gam ma túy đá, với giá 9.000.000 đồng, K hẹn đến ngày hôm sau sẽ đem sang giao cho Q. Sau khi mua được ma túy, Q dùng cân tiểu ly chia đóng gói vào các túi nilon nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện trên địa bàn, trong đó có Phạm Văn D, sinh năm 1995, trú tại tổ 8, khu 3, phường HT, thành phố H. Giá mỗi túi ma túy Q bán từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Vào khoảng 21 giờ ngày 13/3/2017 D đến nhà Q mua một túi ma túy đá, với giá 300.000 đồng để sử dụng, trên đường cầm ma túy đi ra đến khu vực cổng bến xe khách B, thì bị Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của D 01 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5)cm trong chứa chất tinh thể màu trắng (bút lục số 46 - 66, 89 - 102).

Ngày 14/3/2017 Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp Trần Mạnh Q và Nguyễn Xuân T. Thu giữ tại giường ngủ của Q gồm: 01 hộp nhựa màu đen kích thước (03 x 03 x 03)cm trong có 15 túi nilon, kích thước mỗi túi (1,5 x 1,5)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01cân điện tử vỏ màu bạc, 02 điện thoại Nokia cũ số thuê bao 0986725138 và số 0962045885; 01 CMND mang tên Trần Mạnh Q và 10 vỏ túi nilon kích thước mỗi túi (1,5 x 1,5)cm (bút lục số 42).

Thu giữ của Nguyễn Xuân T gồm: 02 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi (03 x 05)cm trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, bên ngoài được quấn chặt bằng băng dính màu đen; 01 điện thoại Nokia cũ, số thuê bao 01662172798; 01 điện thoại Mobistar cũ, số thuê bao 0966792986 và xe mô tô Honda Airblade, biển K soát 15B2 - 347.11(bút lục số 103).

Tại bản cáo trạng số: 128/KSĐT ngày 10/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố H để xét xử bị cáo Trần Mạnh Q và Nguyễn Xuân T, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, khoản 2, Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo Trần Mạnh Q từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù, Nguyễn Xuân T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào

kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của K sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trước phiên tòa các bị cáo khai nhận về hành vi của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đối tượng mua ma túy của bị cáo Q là Phạm Văn D có lời khai xác nhận khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/3/2017, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, Duy có đi xe ôm đến nhà Trần Mạnh Q mua 300.000đ ma túy, Q có bán cho Duy 01 túi nilon nhỏ có chứa ma túy đá. Duy cầm túi ma túy đi xe ôm đến cổng bên xe Bãi Cháy thì bị Công an bắt thu ma túy và đưa về trụ sở Công an...Từ khoảng giữa tháng 02/2017 đến nay Duy thường xuyên mua ma túy của Quyết tại nhà Quyết với giá từ 200.000đ đến 500.000đ/lần, cứ cách khoảng 3 đến 4 ngày Duy lại mua của Quyết...(BL 148;149).

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị H có lời khai xác nhận Trần Văn Q là chồng chị, Q có sử dụng ma túy đá và chị thấy rất nhiều bạn của Q đến nhà gặp Q sau đó đi ngay, chị đoán là Q bán ma túy với họ nên chị có nói chuyện can ngăn Q...(BL từ 33 đến 38).

- Anh Ngô Tiến L có lời khai xác nhận khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/3/2017, anh L chạy xe ôm có chở một thanh niên (sau này biết tên là D) đi vào đường dân sinh thuộc khu Đồn Điền, phường HK, D bảo dừng xe rồi D đi vào ngôi nhà cấp 4 gặp một thanh niên và trao đổi vật gì đó...(BL từ 143 đến 146).

Tại biên bản nhận dạng (BL 139 đến 142); Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 11;12); Biên bản khám xét (BL 42;42) thể hiện việc nhận dạng bị cáo T, thu và niêm phong vật chứng trong vụ án.

Mẫu vật gửi giám định thu của Phạm Văn D. Tại kết luận giám định số: 200/GĐMT ngày 16/3/2017, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng: 0,17 gam (không phẩy một bảy gam).

Mẫu vật gửi giám định thu giữ khi khám xét nơi ở của Trần Mạnh Q. Tại kết luận giám định số: 201/GĐMT ngày 16/3/2017, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; Tổng trọng lượng: 4,28 gam (bốn phẩy hai tám gam).

Mẫu vật gửi giám định thu giữ khi bắt khẩn cấp Nguyễn Xuân T. Tại kết luận giám định số: 203/GĐMT ngày 16/3/2017, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; Tổng trọng lượng: 14,54 gam (mười bốn phẩy năm bốn gam).

Với những chứng cứ nêu trên cùng tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2017 đến ngày 14/3/2017, tại tổ 94, khu Đồn Điền, phường HK, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Trần Mạnh Q đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên K (ở thành phố Hải Phòng) và Nguyễn Xuân T rồi đem về chia đóng thành nhiều túi nhỏ để bán cho nhiều đối tượng nghiện, với giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/01 túi để kiếm lời, trong đó có Phạm Văn D. Ngày 13/3/2017 Q mua của T 01 túi ma túy với giá 5.000.000 đồng, rồi đem chia đóng thành nhiều túi

nhỏ. Khoảng 21 giờ cùng ngày Q bán cho Phạm Văn D 01 túi Methamphetamine, trọng lượng 0,17 gam với giá 300.000 đồng, khi Duy đem đi sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Khám xét nơi ở của Q thu giữ 15 túi Methamphetamine, tổng trọng lượng 4,28 gam, Q cất giấu để bán. Đến ngày 14/3/2017, Nguyễn Xuân T đem 02 túi túi Methamphetamine, tổng trọng lượng 14,54 gam, để bán cho Q, thì bị Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt giữ. Nguồn ma túy T bán cho Q là của K đưa cho, mỗi lần bán T được K cho từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trần Mạnh Q và Nguyễn Xuân T đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định điểm b, khoản 2, Điều 194 của Bộ luật hình sự, như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là loại độc dược gây tác hại nhiều mặt đối với đời sống xã hội, nó còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

* Xét vai trò: Bị cáo Q là người nhiều lần mua ma túy về nhiều lần trực tiếp bán cho các con nghiện để kiếm lời, nên giữ vai trò đầu. Bị cáo T là người nhiều lần mang ma túy đến bán cho Q, nên giữ vai trò sau.

* Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Xuân T có 01 tiền án, chưa được xóa án nay lại phạm tội, nên phải chịu tình tiết tái phạm.

* Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

* Về vật chứng:

- Sau giám định hoàn lại: 14,35gam mẫu vật trong niêm phong số 203/GĐMT; 4,03gam mẫu vật trong niêm phong số 201/GĐMT, là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 hộp nhựa màu đen, 01 cân điện tử vỏ màu bạc đã cũ, 10 vỏ túi nilon, là vật không có giá trị sử dụng. Nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại Nokia đã cũ thu của Trần Mạnh Q. Xét 01 chiếc có số thuê bao 0986725138 liên quan đến hành vi của bị cáo, nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước, 01 chiếc có số thuê bao 0962045558 không liên quan đến hành vi của bị cáo, nên trả lại.

- 01 điện thoại Nokia đã cũ và 01 điện thoại Mobistar đã cũ thu của Nguyễn Xuân T. Xét liên quan đến hành vi của bị cáo, nên tịch tu phát mại sung quỹ nhà nước.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Mạnh Q. Xét là giấy tờ tùy thân của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo Q.

- 01 xe mô tô Honda Airblade, biển K soát 15B2- 347.11, T mượn của anh Đặng Thế C. Xét khi C cho Trường mượn xe không biết việc T dùng xe để đi bán ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu, nên không đề cập.

Bị cáo T và Q khai đối tượng tên K là người nhiều lần bán ma túy cho Q và đưa ma túy cho T mang đi bán cho Q, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý; đối với Phạm Văn D có hành vi mua ma túy của Q để

sử dụng, nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự, Công an thành phố H đã ra Q định xử phạt hành chính;

Bị cáo T khai do mang ma túy đến bán cho Q 03 lần, đối tượng K đã cho T tổng số tiền 1.700.000đ. Cần truy thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

Xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T; Bị cáo Q cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

*Về án phí: Các bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Mạnh Q và Nguyễn Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 194; Điều 53; điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 14/3/2017.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 194; Điều 53; khoản g, khoản 1, Điều 48; điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 14/3/2017.

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 41 của Bộ luật hình sự.

Truy thu của bị cáo T số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 5, Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Q 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước

Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 14,35 gam mẫu vật trong niêm phong số 203/GĐMT; 4,03 gam mẫu vật trong niêm phong số 201/GĐMT; 01 hộp nhựa màu đen, 01 cân điện tử vỏ màu bạc đã cũ, 10 vỏ túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 41 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại Nokia đã cũ và 01 điện thoại Mobistar màu đen đã cũ.

Áp dụng khoản 2, Điều 41 của Bộ luật hình sự.

Trả lại cho bị cáo Trần Mạnh Q 01 chứng minh nhân dân và 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ.

(Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 185 ngày 17/7/2017 tại chi cục thi hành án thành phố Hạ Long).

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo. Báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- THA TP.H
- VKS TP.H
- CA TP.H
- Lưu HS+Bị cáo

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Chiên

